TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH** *Bản án số: 48/2023/HS-ST* *Ngày: 15/9/2023*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - tự do - hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Thái

- Ông Dương Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử hình sự Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST-HS, ngày 16 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 05/9/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Vân A, Sinh ngày: 20/12/1990; Nơi sinh: thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình D và bà: Trần Thị N; Chồng: Phan Viết P (đã chết); Con: có 01 con, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam C3 (có mặt).

* **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Hữu C; sinh năm: 1952; Trú tại: Số nhà B, ngõ C, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

* **Người chứng kiến:** Anh Trần Hữu T; sinh năm: 1952; Trú tại: Tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

*** Người tham gia tố tụng khác:** Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa gồm: đồng chí Đậu Thị Mỹ D1, Đ/c Trần Công K - cán bộ trại tạm giam Công an C3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 01/6/2023, khi Nguyễn Thị Vân A đang đi taxi về phòng trọ số 02, dãy trọ 02, ở ngõ C, đường N thuộc tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng nên đã hỏi người lái xe taxi (không rõ tên tuổi, địa chỉ, biển kiểm soát xe) có biết ai bán ma túy đá không thì người lái xe taxi trả lời có. Vân A xin số điện thoại người bán ma túy thì người lái xe taxi nói Vân A đưa điện thoại. Vân A đưa điện thoại thì người lái xe taxi nhập tài khoản Zalo "Lê Nam C1" rồi đưa lại điện thoại cho Vân A. Sau đó Vân A sử dụng tài khoản Zalo tên "Single Mom" liên lạc đến tài khoản Z "Lê Nam C1" thì nghe giọng một người đàn ông. Vân A hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá thì người này đồng ý và nói ma túy đá được đựng trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu vàng để đầu ngõ C, đường L thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, lấy ma túy xong thì đặt tiền tại đó. Khoảng 15 phút sau, Vân A đi xe taxi đến điểm hẹn. Khi xuống xe đi lại đầu ngõ C, đường L thì thấy có 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu vàng. Vân A cầm vỏ bao thuốc lá lên kiểm tra thì thấy bên trong có ma túy đá nên cất vào trong túi quần đang mặc và để 400.000 đồng xuống rồi đi ra taxi đang đợi đi về phòng trọ. Do chưa có dụng cụ để sử dụng ma túy nên Vân A cất dấu số ma túy vừa mua trong phòng trọ. Đến tối ngày 04/6/2023, Vân A nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên lấy số ma túy đá vừa mua trên cất dấu vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi tìm mua dụng cụ sử dụng ma túy. Đến 22 giờ cùng ngày, khi Vân A đang đứng tại khu vực đầu ngõ C, đường N thuộc tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để chờ bắt xe taxi thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố C3 phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 551/GĐMT-PC09 ngày 08/06/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C3 xác định: Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 0,8cm x 2,5cm, đựng trong một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu vàng gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2131 gam.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKS-TPHT ngày 15/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Vân Anh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2023; Bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng chết nuôi con nhỏ và hiện đang bị tạm giam nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

2.1. Tại phiên tòa, Nguyễn Thị Vân A khai nhận: khoảng 22 giờ 00 phút ngày 04/6/2023 tại khu vực đầu ngõ C, đường N, thuộc tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Thị Vân A đang tàng trữ trái phép 0,2131 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố C3 phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định số 551/GĐMT-PC09 ngày 08/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C3. Bị cáo là người sử dụng ma túy mua ma túy về nhằm mục đích để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Nguyễn Thị Vân A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2.2. Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Thị Vân A thì số ma túy thu giữ trên mua của một người đàn ông có tài khoản Zalo "Lê Nam C1", tuy nhiên thông tin không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra. Đối với người lái xe taxi cho Nguyễn Thị Vân A tài khoản Zalo của người đàn ông bán ma túy và chở bị cáo đi mua ma túy nhưng thông tin không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra. Đối với ông Trần Hữu C2 là chủ phòng trọ nơi bị cáo cất dấu ma túy nhưng ông C2 không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý là phù hợp

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

3.1. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: "Thành khẩn khai báo", quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo phạm tội nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần xét xử mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, chồng chết nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn và hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với Nguyễn Thị Vân A là thỏa đáng.

[6]. *Về xử lý vật chứng:* 0,1933 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu vàng, 01 túi ni lông kích thước 08cm x 2,5cm thu giữ tại Nguyễn Thị Vân A đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu và tiêu hủy.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Nguyễn Thị Vân A phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**,

Xử phạt Nguyễn Thị Vân A **15 (mười lăm) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 0,1933 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu vàng, 01 túi ni lông kích thước 08cm x 2,5cm thu giữ tại Nguyễn Thị Vân A đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2023 giữa cán bộ Công an thành phố C3 và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Vân A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQ ĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Trại giam Công an Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng